TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 24-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Thanh Xuân.

Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thể - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại hai điểm cầu gồm điểm cầu trung là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè và điểm cầu thành phần là Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Thị T, sinh ngày 01/01/1966, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Buôn bán vé số; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Thanh T (chết) và bà Phan Thị T (chết); Có chồng là Hồ Văn T, sinh năm 1963 và hai người con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/12/2023, bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi *"Đánh bạc trái phép"* bị cáo chưa nộp phạt. Ngày 11/9/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định khởi tố bị can, bị cáo tại ngoại từ đầu cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Vương Thị Thương T, sinh năm 1974 (có mặt).

2. Ông Phan Văn D, sinh năm 1987 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp Ô, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Trương Thị Cẩm L, sinh năm 1956 (có mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Bà Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6. Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 22/6/2024, bị cáo Đỗ Thị T đi đến quán nước giải khát Kim Ngân tại ấp Ô, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh do bà Vương Thị Thương T làm chủ để bán vé số. Tại đây bị cáo nhìn thấy bà Trương Thị Cẩm L, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Phan Văn D, ông Nguyễn Công T, bà Huỳnh Thị Hồng H đang tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lô tô mà được, thua bằng tiền nên bị cáo vào chơi cùng.

Khi bắt đầu ván lô tô, những người chơi sẽ chọn ra 01 người cầm túi vải bọc kín, bên trong có đựng 90 con cờ lô tô (từ 1 đến 90) để đọc số lô tô, tất cả người tham gia sẽ đặt tiền, lấy 02 tờ giấy dò lô tô để kiểm tra, dùng vật đánh dấu đặt vào con số trên giấy dò tương ứng; người đọc số lô tô sẽ đưa tay vào túi vải, xáo trộn những con cờ lô tô, kiểm tra và đọc số có sẵn trên con cờ lô tô đó cho đến khi có người trùng được đủ 05 con số trên cùng hàng ngang của tờ giấy dò trước (gọi là kinh) thì dừng kêu lô tô; việc đánh bạc kết thúc, người thắng sẽ nhận tiền đánh bạc của những người còn lại. Ván thứ nhất ông D là người chọn cờ và đọc số lô tô với số tiền cược là 5.000 đồng mỗi người, kết quả bị cáo thắng được 25.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 20 phút, khi đang tham gia ván thứ hai do ông D là người chọn cờ và đọc số lô tô với số tiền cược là 5.000 đồng mỗi người chưa có kết quả thắng thua thì Công an xã T, huyện C kiểm tra, phát hiện nên tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ tang vật và mời bị cáo cùng những người có liên quan về làm việc.

Quá trình làm việc, bị cáo, ông D, bà H, bà L, ông T và bà H thừa nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên. Đồng thời, xác định số tiền từng người tham gia đánh bạc như sau: Ông Phan Văn D sử dụng số tiền 45.000 đồng, kết quả thua 5.000 đồng; bà Nguyễn Thị Thu H sử dụng số tiền 10.000 đồng, kết quả thua 5.000 đồng; bà Trương Thị Cẩm L sử dụng số tiền 55.000 đồng, kết quả thua 5.000 đồng; ông Nguyễn Công T sử dụng số tiền 45.000 đồng, kết quả thua 5.000 đồng; bà Huỳnh Thị Hồng H sử dụng số tiền 395.000 đồng, kết quả thua 5.000 đồng và bị cáo sử dụng số tiền 10.000 đồng, kết quả thắng 25.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng (Bút lục số 01, 241-245, 248-251, 254-257, 262-263, 266-267).

Với số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000 000 đồng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội đánh bạc. Tuy nhiên, vào ngày 04/12/2023 bị cáo đã bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *"Đánh bạc trái phép bằng hình thức binh Ấn Độ 06 lá với mục đích được, thua bằng tiền"* với số tiền 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Đến ngày 22/6/2024 cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc của ông Phan Văn D, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Trương Thị Cẩm L, ông Nguyễn Công T, bà Huỳnh Thị Hồng H và hành vi của bà Vương Thị Thương T để cho người khác tham gia đánh bạc tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy ngày 04/7/2024, Công an xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông Phan Văn D, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Trương Thị Cẩm L, ông Nguyễn Công T và bà Huỳnh Thị Hồng H về hành vi đánh bạc trái phép, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, mỗi người với mức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 05/7/2024, Công an xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà Vương Thị Thương T về hành vi che giấu việc đánh bạc trái phép quy định tại điểm c khoản 3 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức phạt tiền 3.500.000 đồng.

* Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

Quá trình kiểm tra phát hiện hành vi vi phạm, Công an xã T, huyện C đã tạm giữ tang vật có liên quan gồm: 01 túi vải màu xanh - trắng, kích thước (37x25)cm; 16 tờ giấy dò lô tô; 90 con cờ lô tô bằng gỗ có số thứ tự từ 01-90; 01 cái rổ nhựa, hình tròn, màu đỏ, đường kính 21,5cm; 01 cái đĩa nhựa, hình chữ nhật, màu trắng - xanh, kích thước (21,5 x 30,5)cm và nhiều viên đá xây dựng (đá mi, tổng trọng lượng 1,2kg) là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã nhập kho để bảo quản theo quy định. Số tiền 30.000 đồng của bị cáo dùng để đánh bạc là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm gửi vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè để bảo quản theo quy định.

* Trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Đỗ Thị T về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng và không bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng.

Phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Đổ Thị T phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đổ Thị T từ 01 năm đến 02 năm cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định. Xử phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 30.000 đồng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu xanh - trắng, kích thước (37x25)cm; 16 tờ giấy dò lô tô; 90 con cờ lô tô bằng gỗ có số thứ tự từ 01-90; 01 cái rổ nhựa, hình tròn, màu đỏ, đường kính 21,5cm; 01 cái đĩa nhựa, hình chữ nhật, màu trắng - xanh, kích thước (21,5 x 30,5)cm và nhiều viên đá xây dựng (đá mi, tổng trọng lượng 1,2kg) do đây là công cụ dùng để đánh bạc trái phép.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Ngoài ra vị đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo có ý kiến tranh luận: Không có.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng là ông Nguyễn Công T không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra ông Toàn đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của ông Toàn không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng đã mô tả, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận rằng: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/6/2024, tại quán nước giải khát Kim Ngân tại ấp Ô, xã T, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh do bà Vương Thị Thương T làm chủ. Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bị cáo Đổ Thị

T cùng với ông Phan Văn D, bà Nguyễn Thị Thu H, bà Trương Thị Cẩm L, ông Nguyễn Công T và bà Huỳnh Thị Hồng H tham gia đánh bạc, dưới hình thức lô tô, được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 560.000 đồng. Bị cáo Đỗ Thị T có một tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Đỗ Thị T về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định và hành vi này nên các quyết định và hành vi này đều hợp pháp. Về những chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp.

[4] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi lô tô là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2020 và năm 2023 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Lẽ ra bị cáo phải chấp hành tốt các quy định pháp luật, làm tốt vai trò của người công dân trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm đánh bạc hiện nay đang diễn ra ngày càng nhiều và thủ đoạn ngày càng tinh vi. Nhưng vì ham muốn thu lợi bất chính mà không mất công sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Trong ngày 22/6/2024 bị cáo đã sử dụng số tiền 30.000 đồng để đánh bạc nên cấu thành tội "Đánh bạc". Với tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong tình hình đánh bạc trái phép hiện nay cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hai người anh cùng mẹ khác cha gồm Nguyễn Bé Hai là thương binh hạng 4/4 và Nguyễn Văn Đen là Liệt sĩ; Ngoài ra bị cáo có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật bị hạn chế. Vì vậy cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết xử phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định. Ngoài ra cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo dùng đánh bạc trái phép là 30.000 đồng. Cần tịch thu tiêu hủy các công cụ bị cáo dùng để đánh bạc là: 01 túi vải màu xanh - trắng, kích thước (37x25)cm; 16 tờ giấy dò lô tô; 90 con cờ lô tô bằng gỗ có số thứ tự từ 01-90; 01 cái rổ nhựa, hình tròn, màu đỏ, đường kính 21,5cm; 01 cái đĩa nhựa, hình chữ nhật, màu trắng - xanh, kích thước (21,5 x 30,5)cm và nhiều viên đá xây dựng (đá mi, tổng trọng lượng 1,2kg).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Xử phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 *(mười triệu)* đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo Đổ Thị T dùng để đánh bạc là 30.000 đồng (hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9077632.00000 đơn vị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 06/11/2024). Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu xanh - trắng, kích thước (37x25)cm; 16 tờ giấy dò lô tô; 90 con cờ lô tô bằng gỗ có số thứ tự từ 01-90; 01 cái rổ nhựa, hình tròn, màu đỏ, đường kính 21,5cm; 01 cái đĩa nhựa, hình chữ nhật, màu trắng - xanh, kích thước (21,5 x 30,5)cm và nhiều viên đá xây dựng (đá mi, tổng trọng lượng 1,2kg). Tất cả các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo Đổ Thị T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đổ Thị T được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Dương Chí Điền